

Số: 06 /2022/QĐST-DS

Quảng Xương, ngày 18 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2022/TLST-DS, ngày 22/6/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Việt C, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện X, tỉnh H.

Bị đơn: Chị Đàm Thị Ph

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện X, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 anh Phạm Việt C và bà Đàm Thị Ph có ký kết Hợp đồng thuê mặt bằng là khu vực đối diện với trường mầm non xã T là nhà của bà Đàm Thị Ph địa chỉ Thôn Đ, xã T, huyện X, tỉnh H để anh Phạm Việt C kinh doanh, buôn bán. Giá thuê mặt bằng là 30.000.000đ/1năm; hình thức thanh toán 1 lần/năm, kể từ ngày 30/12/2021 cho đến 30/12/2022. Anh C đã giao đủ số tiền cho bà Phụng, nhưng trong thời gian kinh doanh đến ngày 15/3/2022 thì phát sinh mâu thuẫn nên nay hai bên tự nguyện thống nhất là:

*Bà Đàm Thị Ph tự nguyện trả lại cho anh Phạm Việt C 22.750.000đ (Hai mươi hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là số tiền mà anh C không kinh doanh được kể từ ngày 15/3/2022 đến ngày 30/12/2022 mà bà Ph đã nhận theo hợp đồng thuê nhà ký ngày 30/12/2021.

*Anh Phạm Việt C phải có trách nhiệm trả lại mặt bằng như ban đầu cho bà Đàm Thị Ph.

Về án phí: Anh Phạm Việt C tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định thay cho cả bà Đàm Thị Ph cụ thể:

Các đương sự tự nguyện thỏa thuận anh Phạm Việt C phải nộp 568.750đ (năm trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền anh C đã nộp tạm ứng án phí, anh C được nhận lại 2.181.250đ (Hai triệu một trăm tám mươi một nghìn hai trăm năm mươi đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số AA/2021/0009441 ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Đại Long